TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2018/HNGĐ-ST
Ngày 30-11-2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Vân Khanh;

Ông Nguyễn Văn Minh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Thái Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Đình Ngân - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 551/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự.

- *Nguyên đơn*: Chị Võ Thị H, sinh năm 1996; thường trú: Xóm 7, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; tạm trú: khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Đăng Q, sinh năm 1996; thường trú: Xóm 7, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; tạm trú: khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/5/2018 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Võ Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị H và anh Nguyễn Đăng Q tự nguyện tìm hiểu, tiến đến hôn nhân và đăng ký kết hôn vào năm 2015 theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 10/2015, quyển số 01/2013 ngày 11/02/2015. Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, tuy nhiên càng về sau thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm nên thường xuyên xảy ra cãi nhau, thậm chí là đánh nhau.

Nay chị H xác định hôn nhân của chị và anh Q không còn hạnh phúc, mâu thuẫn kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Đăng Q

Về con chung: Chị H và anh Q không có con chung.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Võ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Đăng Q: Tòa án đã triệu tập hợp lệ để cung cấp bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 13/9/2018; tham gia phiên tòa vào các ngày 01/11/2018 và ngày 30/11/2018 nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến đối với yêu cầu của chị H và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án.

Tại biên bản xác minh nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị H và anh Q do Tòa án tiến hành ngày 03/8/2018, chính quyền địa phương cung cấp thông tin như sau: Chính quyền địa phương không nhận được trình báo hay đơn yêu cầu giải quyết mâu thuẫn trong gia đình của chị H, anh Q, đề nghị Tòa án giải quyết theo qui định của pháp luật.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã được thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự, tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Sự chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các quy định pháp luật liên quan. Bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có cơ sở theo quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về điều kiện thụ lý vụ án: Căn cứ đơn khởi kiện của chị Võ Thị H yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Đăng Q có địa chỉ khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương nên đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn" được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã triệu tập và niêm yết hợp lệ đối với bị đơn anh Nguyễn Đăng Q tham gia phiên tòa vào các ngày 01/11/2018 và ngày 30/11/2018, anh Q vắng mặt không có lý do, chị Võ Thị H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày

27/8/2018. Căn cứ Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt chị H và anh Q.

[3] Về hôn nhân: Chị Võ Thị H và anh Nguyễn Đăng Q qua thời gian tự nguyện tìm hiểu, tiến đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thể hiện trong Giấy chứng nhận kết hôn số 10/2015, quyển số 01/2013, cấp ngày 11/02/2015 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Chị H cho rằng quá trình vợ chồng sống chung không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, chị H đã cố gắng tìm mọi cách giữ gìn hạnh phúc gia đình nhưng không mang lại kết quả. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nên yêu cầu Tòa án không hòa giải đoàn tụ, điều này chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị H yêu cầu ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét thấy mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc; để đạt được mục đích đó vợ chồng phải chung thủy, thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ và tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt. Việc anh Nguyễn Đăng Q từ bỏ hòa giải cho thấy tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị H và anh Q đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn với anh Q là có cơ sở chấp nhận, phù hợp với quy định tại Điều 51 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Chị H, anh Q không có con chung.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[6] Từ những phân tích nêu trên, Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Võ Thị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147, các Điều 227, 228, 235, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chị Võ Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Đăng Q.

2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Võ Thị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Võ Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí về ly hôn, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số 0019495 ngày 29/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

4. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- VKSND thị xã Dĩ An (1);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (1);
- UBND xã Nhân Sơn, Đô Lương, NA (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Ngọc Quân